

Số: 57/KH-SGDĐT

Ninh Bình, ngày 29 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH

Khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục về văn hóa năm học 2017 - 2018

Căn cứ Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT, ngày 08/8/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh Ninh Bình về nhiệm vụ trọng tâm công tác Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình năm học 2017-2018.

Thực hiện Quyết định số 536/QĐ-SGDĐT ngày 31/8/2017 của Sở GD&ĐT ban hành Lịch công tác trọng tâm năm học 2017-2018.

Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai Kế hoạch khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục về văn hóa đối với các cấp học, bậc học, ngành học trong tỉnh năm học 2017-2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục về văn hóa nhằm xác định mức độ đạt được so với mục tiêu, chương trình, chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu đổi mới theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT đối với mỗi cơ sở giáo dục. Giúp cho cơ sở giáo dục xác định rõ chất lượng giáo dục về văn hóa; tính nghiêm túc trong việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh của mỗi đơn vị, trên cơ sở đó có định hướng đúng trong việc đầu tư các điều kiện cần thiết để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

- Rèn luyện kỹ thuật, kỹ năng làm bài cho học sinh, kỹ năng làm thi cho cán bộ, giáo viên đặc biệt là đối với quy trình thi các bài thi trắc nghiệm.

2. Yêu cầu

- Hoạt động khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục về văn hóa được thực hiện công khai, khách quan, minh bạch, đánh giá chính xác kết quả bài làm của học sinh.

- Kết quả khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục về văn hóa là một trong các căn cứ xác đáng để đánh giá mức độ phấn đấu thực hiện nhiệm vụ của các cơ sở giáo dục và là một trong các tiêu chí quan trọng để xếp hạng thi đua của đơn vị.

II. ĐỐI TƯỢNG, QUY MÔ, PHƯƠNG THỨC VÀ QUY ĐỊNH

1. Đối tượng, quy mô

a) Đối tượng học sinh lớp 9 và lớp 12.

b) Quy mô: Tất cả các trường THCS, THPT, trung tâm GDTX tỉnh và các trung tâm GDNN-GDTX.

2. Phương thức khảo sát, đánh giá

Khảo sát, đánh giá toàn bộ học sinh lớp 9 THCS và một bộ phận học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) lớp 12 ở các trường THPT, trung tâm GDTX tỉnh và các

trung tâm GDNH-GDTX (sau đây gọi chung là Trung tâm), ở một số môn học được Sở GD&ĐT lựa chọn. Cụ thể:

- Lớp 9 THCS: Khảo sát, đánh giá đối với bài thi tổng hợp.
- Lớp 12 THPT: Khảo sát, đánh giá đối với 04 bài thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và bài thi tự chọn (bài thi Khoa học Tự nhiên hoặc bài thi Khoa học Xã hội).
- Lớp 12 Giáo dục thường xuyên (GDTX): Khảo sát, đánh giá đối với 03 bài thi: Toán, Ngữ văn và bài thi tự chọn (bài thi Khoa học Tự nhiên hoặc bài thi Khoa học Xã hội).

3. Các quy định

a) Thời gian khảo sát, đánh giá: Ngày 04/01/2018.

b) Về hình thức thi, nội dung thi, thời gian làm bài

*** Đối với học sinh lớp 12:**

- + Bài thi môn Ngữ văn thi theo hình thức tự luận có 2 phần: đọc hiểu và làm văn;
 - + Bài thi môn Toán, Tiếng Anh và Bài thi tự chọn thi theo hình thức trắc nghiệm.
- Mỗi bài thi trắc nghiệm thí sinh làm bài trên một tờ phiếu trả lời trắc nghiệm.

*** Đối với học sinh lớp 9:** Bài thi tổng hợp thi theo hình thức trắc nghiệm.

*** Nội dung thi:** Tính đến hết chương trình học kỳ 1 (cấp THPT thi trong nội dung chương trình Ban khoa học cơ bản).

*** Thời gian làm bài:**

Bài thi		Giờ làm bài thi	Giờ phát đề	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
Bài thi tổng hợp THCS		90 phút	14 giờ 05	14 giờ 15	15 giờ 45
Toán THPT, GDTX		90 phút	14 giờ 05	14 giờ 15	15 giờ 45
Ngữ văn THPT, GDTX		90 phút	14 giờ 05	14 giờ 15	15 giờ 45
Tiếng Anh THPT		60 phút	14 giờ 05	14 giờ 15	15 giờ 15
Bài thi Khoa học tự nhiên (THPT, GDTX)	Vật lí	25 phút	14 giờ 05	14 giờ 15	14 giờ 40
	Hóa học	25 phút	14 giờ 45	14 giờ 50	15 giờ 15
	Sinh học	25 phút	15 giờ 20	15 giờ 25	15 giờ 50
Bài thi Khoa học xã hội (THPT, GDTX)	Lịch sử	25 phút	14 giờ 05	14 giờ 15	14 giờ 40
	Địa lí	25 phút	14 giờ 45	14 giờ 50	15 giờ 15
	GDCD	25 phút	15 giờ 20	15 giờ 25	15 giờ 50

c) Quy định về chọn học sinh và xếp phòng thi

*** Chọn học sinh của các trường THPT, trung tâm:**

Chọn 80 học sinh/01 trường THPT (40 học viên/01 trung tâm) theo quy định sau: Chọn học sinh ở tất cả các lớp sao cho số học sinh được chọn ở mỗi lớp hơn kém nhau không quá 01 (một). Việc chọn học sinh được thực hiện trong sổ điểm của mỗi lớp, chọn liên tiếp bắt đầu từ học sinh có số thứ tự thứ 10.

Ví dụ: Tại 01 trường THPT có 06 lớp khối 12, khi đó chọn mỗi lớp từ 13 đến 14 học sinh (02 lớp, mỗi lớp có 14 học sinh và 04 lớp, mỗi lớp có 13 học sinh), cách chọn là: chọn học sinh có số thứ tự từ 10 đến học sinh có số thứ tự từ 22 hoặc 23 trong sổ điểm lớp.

** Về xếp phòng thi:*

- **Bước 1:** Sắp xếp **tất cả** học sinh đã được chọn theo vần A, B, C,...(quy định sắp xếp theo Tên – họ - chữ lót).

- **Bước 2:** Đánh số báo danh cho các học sinh vừa được sắp xếp A, B, C,... đảm bảo: Mỗi học sinh có một số báo danh duy nhất, mã số của học sinh gồm có 06 chữ số, trong đó: 03 chữ số đầu tiên là mã đơn vị (*danh sách mã đơn vị theo phụ lục đính kèm*); 03 chữ số tiếp theo được đánh tăng dần từ 001 cho đến hết số học sinh tham gia khảo sát.

- **Bước 3:** Xếp phòng thi:

+ Đối với trường THPT: Chọn 20 học sinh đầu tiên cho đăng ký dự thi bài thi tự chọn, lập danh sách dự thi cho từng bài thi tự chọn; chọn 20 học sinh tiếp theo lập danh sách dự thi bài thi thứ nhất, tiếp tục như vậy cho đến 20 học sinh cuối cùng lập danh sách dự thi bài thi thứ 3. Mỗi trường THPT có 04 phòng thi (01 phòng thi cho các thí sinh dự thi bài thi thứ nhất; 01 phòng thi cho các thí sinh dự thi bài thi thứ 2; 01 phòng thi cho các thí sinh dự thi bài thi thứ 3 và 01 phòng thi cho thí sinh dự thi bài thi tự chọn).

+ Đối với trung tâm: Chọn 20 học sinh đầu tiên cho đăng ký dự thi bài thi tự chọn, lập danh sách dự thi cho từng bài thi tự chọn; chọn 10 học sinh tiếp theo lập danh sách dự thi bài thi thứ nhất, chọn 10 học sinh cuối cùng lập danh sách dự thi bài thi thứ 2. Mỗi Trung tâm có 02 phòng thi (01 phòng thi cho các thí sinh dự thi bài thi thứ nhất và bài thi thứ 2; 01 phòng thi cho thí sinh dự thi bài thi tự chọn).

+ Đối với các trường THCS: Mỗi phòng thi có tối đa 24 thí sinh, riêng phòng thi cuối cùng được xếp đến 28 thí sinh.

d) Các quy định khác

- Mỗi học sinh chỉ dự khảo sát 01 bài thi. Trường hợp học sinh diện khuyết tật nếu không thể dự thi được chọn học sinh có số thứ tự tiếp theo đúng quy luật đã quy định.

- Trường hợp nếu học sinh có số thứ tự cuối cùng trong sổ điểm lớp đã được chọn dự khảo sát, đánh giá thì học sinh được chọn tiếp theo sẽ là học sinh có số thứ tự đầu tiên trong sổ điểm lớp đó.

- Nếu trường THPT, Trung tâm không đủ số học sinh theo quy định thì tất cả học sinh của khối lớp 12 đều tham gia khảo sát. Yêu cầu: sau khi thực hiện bước 1, bước 2, khi xếp học sinh vào các phòng thi (theo bước 3) phải đảm bảo số lượng học sinh tham dự của mỗi bài thi (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Bài thi tự chọn) hơn kém nhau không quá 01.

III. KẾ HOẠCH VÀ LỊCH TRIỂN KHAI

1. Thành lập các đoàn khảo sát, đánh giá

a) Số lượng: Theo phương án điều động tại điểm c mục kế hoạch thực hiện.

b) Trách nhiệm của đoàn

- Mỗi đoàn công tác chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ khảo sát, đánh giá tại một đơn vị cụ thể theo Quyết định của Giám đốc Sở GD&ĐT.

- Mọi thành viên trong mỗi đoàn công tác phải nắm vững quy trình, quy định và lịch trình thực hiện nhiệm vụ khảo sát, đánh giá tại cơ sở; có mặt đúng thời gian quy định tại nơi làm việc và có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các công việc được phân công.

- Trưởng đoàn phổ biến quy trình thực hiện bài khảo sát, đánh giá cho các thành viên đoàn và học sinh tham gia khảo sát.

- Trưởng đoàn công tác là người chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức, điều hành các hoạt động nghiệp vụ khảo sát, đánh giá đúng quy trình, quy định và yêu cầu của Sở GD&ĐT đề ra, đảm bảo không để xảy ra sai sót trong thực hiện quy trình khảo sát, đánh giá; tiếp nhận bộ đề thi khảo sát, đánh giá; nộp bài thi, hồ sơ khảo sát, đánh giá (tại địa điểm theo quy định của Sở GD&ĐT), ***tuyệt đối không tự ý đề ra và tiến hành các hoạt động khác ngoài các yêu cầu đã quy định.***

- Bài khảo sát, đánh giá và hồ sơ được niêm phong thành 02 gói riêng biệt, ghi rõ thông tin về trường được khảo sát, số túi bài thi, số bài thi trên nhãn (01 gói bài thi các môn khảo sát, đánh giá; 01 gói hồ sơ) và nộp về Sở GD&ĐT đúng thời gian, địa điểm quy định.

2. Kế hoạch thực hiện

a) Công tác chuẩn bị của các đơn vị

- Thông báo đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh về Kế hoạch triển khai công tác khảo sát, đánh giá của Sở GD&ĐT. Quán triệt cho cán bộ, giáo viên và học sinh về mục đích, nhiệm vụ, tinh thần, thái độ tham gia kỳ khảo sát.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ khảo sát, đánh giá.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên về quy trình coi thi. Tập huấn cho học sinh về quy trình thi trắc nghiệm.

- Lập các danh sách và các biểu mẫu. Quy định, lịch trình; các loại biên bản, biểu mẫu được lấy từ hòm thư: ***cacbieumau@ninhbinh.edu.vn***; mật khẩu truy cập: ***Nb123456***.

- Căn cứ vào số lượng học sinh được khảo sát, đánh giá, các đơn vị bố trí phòng thi theo quy định và chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho kỳ khảo sát. Để đảm bảo các yêu cầu cho công tác chấm thi, Sở GD&ĐT thống nhất dùng chung mẫu giấy thi, phiếu trả lời trắc nghiệm. Các đơn vị liên hệ tại Công ty TNHH Hà Phương (số 49, đường Trần Hưng Đạo, Phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình).

- Các đơn vị chủ động thông báo cho số học sinh được khảo sát, đánh giá chuẩn bị đủ đồ dùng học tập theo quy định của Quy chế thi THPT quốc gia hiện hành và có mặt tại đơn vị được khảo sát theo lịch quy định.

- Tất cả các danh sách theo mẫu M1, M2, M3,... được lập bằng EXCEL gửi về phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Sở GD&ĐT đồng thời gửi đến địa chỉ email: ***dhlong@ninhbinh.edu.vn*** theo lịch quy định (các đơn vị không được thay đổi định dạng của các biểu mẫu).

b) Yêu cầu

- Mỗi đoàn khảo sát, đánh giá gồm:

+ 01 Trưởng đoàn là chuyên viên phòng GD&ĐT hoặc lãnh đạo trường THCS; lãnh

đạo trường THPT; lãnh đạo trung tâm. Riêng đối với phòng GD&ĐT cử thêm 01 lãnh đạo hoặc chuyên viên để phụ trách chung.

+ 01 Thư ký là Thư ký Hội đồng trường hoặc Tổ trưởng chuyên môn các trường THCS, THPT, Trung tâm thành thạo nghiệp vụ làm thi.

+ Ủy viên: Là cán bộ, giáo viên nắm vững nghiệp vụ làm thi, có tinh thần trách nhiệm, không có con, em ruột, em chồng (em vợ) dự thi tại nơi đến khảo sát, đánh giá. Số lượng Ủy viên làm nhiệm vụ coi thi trong mỗi phòng thi là 02 người.

- Các đơn vị chọn cử đủ cán bộ, giáo viên làm các nhiệm vụ được quy định và lập danh sách theo mẫu quy định. Yêu cầu về giám khảo: Là giáo viên đang giảng dạy khối lớp được khảo sát, đánh giá. Số lượng giám khảo được quy định tại mục d, phương án điều động giám khảo chấm thi.

c) Phương án điều động các đoàn làm nhiệm vụ coi thi:

- **Đối với các phòng GD&ĐT:** Sở GD&ĐT ủy quyền cho Trưởng phòng GD&ĐT ra quyết định thành lập các đoàn khảo sát, đánh giá để thực hiện nhiệm vụ tại các trường THCS trên địa bàn phòng GD&ĐT quản lý. Yêu cầu: Các đoàn khảo sát không làm nhiệm vụ tại trường nơi mình đã, đang công tác và không điều động hoán đổi cán bộ, giáo viên của trường này đến làm nhiệm vụ tại trường kia và ngược lại; mỗi phòng thi có 02 cán bộ coi thi và mỗi cán bộ giám sát không giám sát quá 04 phòng thi; báo cáo về Sở GD&ĐT theo lịch đã quy định.

- Đối với các trường THPT và các Trung tâm:

TT	Đơn vị nơi đi	Đơn vị nơi đến
1	THPT Nho Quan A	THPT Gia Viễn C
2	THPT Nho Quan B	THPT Gia Viễn A
3	THPT Nho Quan C	THPT Gia Viễn B
4	THPT Dân tộc nội trú	GDNN-GDTX Gia Viễn
5	GDNN-GTDX Nho Quan	THPT Nho Quan A
6	THPT Gia Viễn A	THPT Nho Quan C
7	THPT Gia Viễn B	THPT Nho Quan B
8	THPT Gia Viễn C	THPT Dân tộc nội trú
9	GDNN-GDTX Gia Viễn	GDNN-GDTX Nho Quan
10	THPT Hoa Lư A	THPT Đinh Tiên Hoàng
11	GDNN-GDTX Hoa Lư	THPT Trần Hưng Đạo
12	THPT chuyên Lương Văn Tụy	THPT Ninh Bình – Bạc Liêu
13	THPT Đinh Tiên Hoàng	GDNN-GDTX Hoa Lư, THPT Trương Hán Siêu
14	THPT Trần Hưng Đạo	THPT chuyên Lương Văn Tụy, THPT Hoa Lư A
15	THPT Ninh Bình – Bạc Liêu	GDTX tỉnh Ninh Bình
16	GDTX tỉnh Ninh Bình	THPT Nguyễn Công Trứ

TT	Đơn vị nơi đi	Đơn vị nơi đến
17	THPT Yên Khánh A	THPT Kim Sơn A
18	THPT Yên Khánh B	THPT Kim Sơn B
19	THPT Vũ Duy Thanh	THPT Kim Sơn C
20	GDNN-GDTX Yên Khánh	GDNN-GDTX Kim Sơn
21	THPT Kim Sơn A	THPT Bình Minh
22	THPT Kim Sơn B	THPT Yên Khánh A
23	THPT Kim Sơn C	GDNN-GDTX Yên Khánh, THPT Yên Khánh B
24	THPT Bình Minh	THPT Yên Khánh C
25	GDNN-GDTX Kim Sơn	THPT Vũ Duy Thanh
26	THPT Yên Mô A	THPT Nguyễn Huệ
27	THPT Yên Mô B	THPT Ngô Thị Nhậm
28	THPT Tạ Uyên	GDNN-GDTX Tam Điệp
29	GDNN-GDTX Yên Mô	THPT Yên Mô A
30	THPT Nguyễn Huệ	THPT Yên Mô B
31	THPT Ngô Thị Nhậm	THPT Tạ Uyên
32	GDNN-GDTX TP Tam Điệp	GDNN-GDTX Yên Mô

d) Điều động giám khảo chấm thi

- Các trường THPT công lập và các Trung tâm: mỗi đơn vị giới thiệu 02 giám khảo môn Ngữ văn.

- Căn cứ danh sách giám khảo do các trường THPT, Trung tâm giới thiệu, Sở GD&ĐT sẽ chọn cử và có giấy triệu tập riêng (ngày 04/01/2018 các đơn vị truy cập hộp thư điện tử của đơn vị mình để lấy danh sách giáo viên làm nhiệm vụ tại Hội đồng chấm thi).

- Mỗi phòng GD&ĐT cử 01 cán bộ, giáo viên (cán bộ, giáo viên tham gia là người có tinh thần trách nhiệm cao, nghiệp vụ vững vàng, là giáo viên môn Tin học hoặc là cán bộ, chuyên viên phụ trách bậc học THCS) để tham gia chấm thi trắc nghiệm.

- Sở GD&ĐT thành lập 01 Hội đồng thi chấm thi đặt tại Sở GD&ĐT và trường THPT Đinh Tiên Hoàng.

- Chấm bài thi trắc nghiệm, chấm bài thi tự luận được vận dụng theo quy định trong quy Quy chế thi THPT quốc gia hiện hành.

3. Lịch triển khai (thay giấy triệu tập)

- **Trước ngày 20/12/2017:** Nộp các danh sách và biểu mẫu theo quy định.

- **Trước ngày 28/12/2017:** Gửi về phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Sở GD&ĐT: 01 bản in Bảng ghi tên học sinh dự thi khảo sát, đánh giá đã nhập điểm tổng kết các môn, đồng thời gửi file được lập trên Excel đến địa chỉ email: dhlong@ninhbinh.edu.vn.

- **Chậm nhất ngày 03/01/2018:** Các đơn vị hoàn thành tập huấn cho cán bộ, giáo viên về nghiệp vụ, quy trình làm thi và cho học sinh về nội quy thí sinh, quy trình làm bài

thi trắc nghiệm.

- **Ngày khảo sát, đánh giá:** Ngày 04/01/2018, lịch làm việc trong ngày như sau:

* **Từ 7h30-8h30:** Tại trường THPT chuyên Lương Văn Tụy Hội nghị **Trưởng đoàn và Thư ký**. Sau hội nghị, Trưởng đoàn cùng Thư ký đoàn khảo sát đánh giá của các trường THPT và Trung tâm nhận bộ đề thi và Quyết định thành lập đoàn khảo sát, đánh giá (riêng các Phòng GD&ĐT cử người phụ trách chung nhận đề và phát cho các đoàn),... và về đơn vị được khảo sát, đánh giá.

* **Từ 9h30-10h30:** Đơn vị được khảo sát, đánh giá bố trí tiếp đón, chuẩn bị các điều kiện để triển khai công việc.

* **Từ 10h30 đến 11h30:** Kiểm tra việc lập bảng ghi tên, chuẩn bị cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, lập phương án phân công nhiệm vụ,...

* **Từ 13h15:** Ủy viên các đoàn khảo sát, đánh giá có mặt tại đơn vị được khảo sát. Triển khai các công việc theo lịch trình và quy trình đã quy định.

* **13 giờ 45:** Thí sinh có mặt tại địa điểm khảo sát.

* **Trước 17 giờ 30:** Nộp bài thi và hồ sơ thi cho Phòng KT&KĐCLGD, tại tầng 5, nhà B, Sở GD&ĐT:

- Đối với các trường THPT, các trung tâm: Trưởng đoàn khảo sát, đánh giá chịu trách nhiệm nộp bài thi và hồ sơ thi.

- Đối với các Phòng GD&ĐT: Tổ chức thu bài thi và hồ sơ thi của các đoàn trên địa bàn và cử người nộp về Sở GD&ĐT.

- **Ngày 05/01/2018** tại tầng 5 nhà B Sở GD&ĐT:

+ **Từ 7 giờ 30 :** Họp Lãnh đạo, Thư ký Hội đồng chấm thi.

+ **Từ 9 giờ 30:** Họp Tổ xử lý bài thi trắc nghiệm, thông báo phân công nhiệm vụ, nhận bài thi trắc nghiệm, chuẩn bị các điều kiện, phương tiện, trang thiết bị.

- **Từ 13 giờ 30:** Quét bài thi trắc nghiệm.

- **Ngày 06/01/2018:** 7 giờ 30 phút họp Hội đồng chấm thi tại THPT Đinh Tiên Hoàng. Chấm bài thi tự luận, vào điểm các bài thi tự luận.

- **Từ ngày 07/01 đến ngày 14/01/2018:** Tiếp tục quét bài thi, chấm thi trắc nghiệm.

- **Trước ngày 20/01/2018:** Tổng hợp, thông báo kết quả.

Yêu cầu các Thủ trưởng đơn vị triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc, đảm bảo cho công tác khảo sát, đánh giá diễn ra thuận lợi, đạt kết quả cao. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kiến nghị, đề xuất, xin liên hệ với phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Sở GD&ĐT theo các số điện thoại: 0913.521.255; 0945.33.25.25. / *lh*

Nơi nhận:

- Cục Khảo thí và KĐCLGD; | để
- Đ/c Tổng Quang Thìn | báo
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh; | cáo
- Lãnh đạo Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng: GDTrH, GDCN, TTr, KHTC (để phối hợp);
- UBND các huyện, TP;
- Các phòng GD&ĐT;
- Các trường THPT, trung tâm GDTX tỉnh, | để thực hiện
- Các trung tâm GDNN-GDTX;
- Lưu: VT, KTKĐ. L/60.



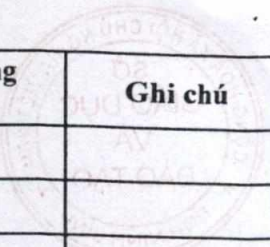
Vũ Văn Kiểm



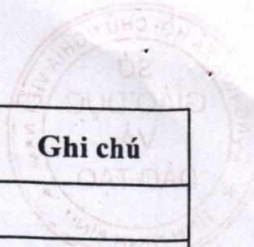
**DANH SÁCH MÃ CÁC TRƯỜNG THCS THAM GIA KHẢO SÁT,
ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2017 - 2018**

(Kèm theo Kế hoạch số: 57/KH-SGDĐT, ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Sở GD&ĐT Ninh Bình)

TT	Tên trường THCS	Phòng GD&ĐT	Mã trường THCS	Ghi chú
1	THCS Cúc Phương	huyện Nho Quan	101	
2	THCS Gia Lâm	huyện Nho Quan	102	
3	THCS Gia Sơn	huyện Nho Quan	103	
4	THCS Gia Thủy	huyện Nho Quan	104	
5	THCS Gia Tường	huyện Nho Quan	105	
6	THCS Kỳ Phú	huyện Nho Quan	106	
7	THCS Lạc Vân	huyện Nho Quan	107	
8	THCS Lạng Phong	huyện Nho Quan	108	
9	THCS Phú Long	huyện Nho Quan	109	
10	THCS Phú Lộc	huyện Nho Quan	110	
11	THCS Phú Sơn	huyện Nho Quan	111	
12	THCS Quảng Lạc	huyện Nho Quan	112	
13	THCS Quỳnh Lưu	huyện Nho Quan	113	
14	THCS Sơn Hà	huyện Nho Quan	114	
15	THCS Sơn Lai	huyện Nho Quan	115	
16	THCS Sơn Thành	huyện Nho Quan	116	
17	THCS Thanh Lạc	huyện Nho Quan	117	
18	THCS Thượng Hoà	huyện Nho Quan	118	
19	THCS Thạch Bình	huyện Nho Quan	119	
20	THCS Thị Trấn	huyện Nho Quan	120	
21	THCS Văn Phong	huyện Nho Quan	121	
22	THCS Văn Phú	huyện Nho Quan	122	
23	THCS Văn Phương	huyện Nho Quan	123	
24	THCS Xích Thổ	huyện Nho Quan	124	
25	THCS Yên Quang	huyện Nho Quan	125	
26	THCS Đồng Phong	huyện Nho Quan	126	
27	THCS Đức Long	huyện Nho Quan	127	
28	THCS Gia Hoà	huyện Gia Viễn	201	
29	THCS Gia Hưng	huyện Gia Viễn	202	
30	THCS Gia Lạc	huyện Gia Viễn	203	
31	THCS Gia Lập	huyện Gia Viễn	204	
32	THCS Gia Minh	huyện Gia Viễn	205	



TT	Tên trường THCS	Phòng GD&ĐT	Mã trường THCS	Ghi chú
33	THCS Gia Phong	huyện Gia Viễn	206	
34	THCS Gia Phú	huyện Gia Viễn	207	
35	THCS Gia Phương	huyện Gia Viễn	208	
36	THCS Gia Sinh	huyện Gia Viễn	209	
37	THCS Gia Thanh	huyện Gia Viễn	210	
38	THCS Gia Thắng	huyện Gia Viễn	211	
39	THCS Gia Thịnh	huyện Gia Viễn	212	
40	THCS Gia Tiến	huyện Gia Viễn	213	
41	THCS Gia Trung	huyện Gia Viễn	214	
42	THCS Gia Trấn	huyện Gia Viễn	215	
43	THCS Gia Tân	huyện Gia Viễn	216	
44	THCS Gia Vân	huyện Gia Viễn	217	
45	THCS Gia Vượng	huyện Gia Viễn	218	
46	THCS Gia Xuân	huyện Gia Viễn	219	
47	THCS Liên Sơn	huyện Gia Viễn	220	
48	THCS Thị Trấn Me	huyện Gia Viễn	221	
49	THCS Ninh Giang	huyện Hoa Lư	301	
50	THCS Ninh An	huyện Hoa Lư	302	
51	THCS Ninh Hoà	huyện Hoa Lư	303	
52	THCS Ninh Hải	huyện Hoa Lư	304	
53	THCS Ninh Khang	huyện Hoa Lư	305	
54	THCS Ninh Mỹ	huyện Hoa Lư	306	
55	THCS Ninh Thắng	huyện Hoa Lư	307	
56	THCS Ninh Vân	huyện Hoa Lư	308	
57	THCS Ninh Xuân	huyện Hoa Lư	309	
58	THCS Trường Yên	huyện Hoa Lư	310	
59	THCS Đinh Tiên Hoàng	huyện Hoa Lư	311	
60	THCS Lê Hồng Phong	TP Ninh Bình	401	
61	THCS Lý Tự Trọng	TP Ninh Bình	402	
62	THCS Ninh Bình - Bạc Liêu	TP Ninh Bình	403	
63	THCS Ninh Nhất	TP Ninh Bình	404	
64	THCS Ninh Phong	TP Ninh Bình	405	
65	THCS Ninh Phúc	TP Ninh Bình	406	
66	THCS Ninh Sơn	TP Ninh Bình	407	
67	THCS Ninh Thành	TP Ninh Bình	408	



TT	Tên trường THCS	Phòng GD&ĐT	Mã trường THCS	Ghi chú
68	THCS Ninh Tiến	TP Ninh Bình	409	
69	THCS Quang Trung	TP Ninh Bình	410	
70	THCS Trương Hán Siêu	TP Ninh Bình	411	
71	THCS Đinh Tiên Hoàng	TP Ninh Bình	412	
72	THCS Khánh An	huyện Yên Khánh	501	
73	THCS Khánh Công	huyện Yên Khánh	502	
74	THCS Khánh Cư	huyện Yên Khánh	503	
75	THCS Khánh Cường	huyện Yên Khánh	504	
76	THCS Khánh Hoà	huyện Yên Khánh	505	
77	THCS Khánh Hải	huyện Yên Khánh	506	
78	THCS Khánh Hồng	huyện Yên Khánh	507	
79	THCS Khánh Hội	huyện Yên Khánh	508	
80	THCS Khánh Lợi	huyện Yên Khánh	509	
81	THCS Khánh Mậu	huyện Yên Khánh	510	
82	THCS Khánh Nhac	huyện Yên Khánh	511	
83	THCS Khánh Phú	huyện Yên Khánh	512	
84	THCS Khánh Thiện	huyện Yên Khánh	513	
85	THCS Khánh Thuý	huyện Yên Khánh	514	
86	THCS Khánh Thành	huyện Yên Khánh	515	
87	THCS Khánh Tiên	huyện Yên Khánh	516	
88	THCS Khánh Trung	huyện Yên Khánh	517	
89	THCS Khánh Vân	huyện Yên Khánh	518	
90	THCS Lê Quý Đôn	huyện Yên Khánh	519	
91	THCS Thị Trấn Ninh	huyện Yên Khánh	520	
92	THCS Bình Minh	huyện Kim Sơn	601	
93	THCS Chính Tâm	huyện Kim Sơn	602	
94	THCS Chất Bình	huyện Kim Sơn	603	
95	THCS Côn Thoi	huyện Kim Sơn	604	
96	THCS Hùng Tiến	huyện Kim Sơn	605	
97	THCS Hối Ninh	huyện Kim Sơn	606	
98	THCS Kim Chính	huyện Kim Sơn	607	
99	THCS Kim Hải	huyện Kim Sơn	608	
100	THCS Kim Mỹ	huyện Kim Sơn	609	
101	THCS Kim Trung	huyện Kim Sơn	610	
102	THCS Kim Tân	huyện Kim Sơn	611	



	Tên trường THCS	Phòng GD&ĐT	Mã trường THCS	Ghi chú
103	THCS Kim Định	huyện Kim Sơn	612	
104	THCS Lai Thành	huyện Kim Sơn	613	
105	THCS Lưu Phương	huyện Kim Sơn	614	
106	THCS Như Hoà	huyện Kim Sơn	615	
107	THCS Phát Diệm	huyện Kim Sơn	616	
108	THCS Quang Thiện	huyện Kim Sơn	617	
109	THCS Thượng Kiệt	huyện Kim Sơn	618	
110	THCS Tân Thành	huyện Kim Sơn	619	
111	THCS Văn Hải	huyện Kim Sơn	620	
112	THCS Xuân Thiện	huyện Kim Sơn	621	
113	THCS Yên Lộc	huyện Kim Sơn	622	
114	THCS Yên Mật	huyện Kim Sơn	623	
115	THCS Ân Hoà	huyện Kim Sơn	624	
116	THCS Đông Hải	huyện Kim Sơn	625	
117	THCS Định Hoá	huyện Kim Sơn	626	
118	THCS Đồng Hương	huyện Kim Sơn	627	
119	THCS Khánh Dương	huyện Yên Mô	701	
120	THCS Khánh Thượng	huyện Yên Mô	702	
121	THCS Khánh Thịnh	huyện Yên Mô	703	
122	THCS Mai Sơn	huyện Yên Mô	704	
123	THCS Vũ Phạm Khải	huyện Yên Mô	705	
124	THCS Yên Hoà	huyện Yên Mô	706	
125	THCS Yên Hưng	huyện Yên Mô	707	
126	THCS Yên Lâm	huyện Yên Mô	708	
127	THCS Yên Mỹ	huyện Yên Mô	709	
128	THCS Yên Nhân	huyện Yên Mô	710	
129	THCS Yên Phong	huyện Yên Mô	711	
130	THCS Yên Thành	huyện Yên Mô	712	
131	THCS Yên Thái	huyện Yên Mô	713	
132	THCS Yên Thắng	huyện Yên Mô	714	
133	THCS Yên Thịnh	huyện Yên Mô	715	
134	THCS Yên Từ	huyện Yên Mô	716	
135	THCS Yên Đồng	huyện Yên Mô	717	
136	THCS Lê Lợi	TP Tam Điệp	801	
137	THCS Quang Sơn	TP Tam Điệp	802	



	Tên trường THCS	Phòng GD&ĐT	Mã trường THCS	Ghi chú
138	THCS Quang Trung	TP Tam Điệp	803	
139	THCS Tân Bình	TP Tam Điệp	804	
140	THCS Yên Sơn	TP Tam Điệp	805	
141	THCS Đông Sơn	TP Tam Điệp	806	
142	THCS Đồng Giao	TP Tam Điệp	807	



DANH SÁCH MÃ TRƯỜNG THPT THAM GIA

KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2017 - 2018

(Kèm theo Kế hoạch số: 57 /KH-SGDĐT, ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Sở GD&ĐT Ninh Bình)

TT	Tên trường THPT	Mã trường THPT	Ghi chú
1	THPT Nho Quan A	931	
2	THPT Nho Quan B	932	
3	THPT Nho Quan C	933	
4	THPT Dân tộc nội trú	934	
5	THPT Gia Viễn A	935	
6	THPT Gia Viễn B	936	
7	THPT Gia Viễn C	937	
8	THPT Hoa Lư A	938	
9	THPT Trường Hán Siêu	939	
10	THPT chuyên Lương Văn Tụy	940	
11	THPT Đinh Tiên Hoàng	941	
12	THPT Trần Hưng Đạo	942	
13	THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	943	
14	THPT Nguyễn Công Trứ	944	
15	THPT Yên Khánh A	945	
16	THPT Yên Khánh B	946	
17	THPT Vũ Duy Thanh	947	
18	THPT Yên Khánh C	948	
19	THPT Kim Sơn A	949	
20	THPT Kim Sơn B	950	
21	THPT Kim Sơn C	951	
22	THPT Bình Minh	952	
23	THPT Yên Mô A	953	
24	THPT Yên Mô B	954	
25	THPT Tạ Uyên	955	
26	THPT Nguyễn Huệ	956	
27	THPT Ngô Thì Nhậm	957	



DANH SÁCH MÃ TRUNG TÂM THAM GIA

KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2017 - 2018

(Kèm theo Kế hoạch số: 57 /KH-SGDĐT, ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Sở GD&ĐT Ninh Bình)

TT	Tên trung tâm	Mã trung tâm	Ghi chú
1	GDNN-GDTEX Nho Quan	958	
2	GDNN-GDTEX Gia Viễn	959	
3	GDNN-GDTEX Hoa Lư	960	
4	GDTEX tỉnh Ninh Bình	961	
5	GDNN-GDTEX Yên Khánh	962	
6	GDNN-GDTEX Kim Sơn	963	
7	GDNN-GDTEX Yên Mô	964	
8	GDNN-GDTEX TP Tam Điệp	965	